

PHỤ LỤC
BỘ TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ CHUYỂN HÓA TÌNH HÌNH AN NINH, TRẬT TỰ
(Kèm theo Kế hoạch số 210/KH-BCĐ ngày 20 /10/2026 của Ban Chỉ đạo 138 thành phố)

I. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

- Kết quả chuyển hóa được đánh giá trên phạm vi từng phường và đối với các tổ dân phố, tuyến phố, tuyến đường, kiệt, khu vực, điểm, cơ sở, nhóm đối tượng và nhóm vấn đề đã được xác định đưa vào diện chuyển hóa ở giai đoạn 1.
- Số liệu đánh giá phải được đối chiếu với tình hình trước chuyển hóa, có hồ sơ, tài liệu, số liệu hoặc sản phẩm cụ thể để kiểm chứng. Đối với tiêu chí tính theo tỷ lệ, lấy danh sách, số liệu được xác lập đến ngày 14/12/2026 làm cơ sở và cập nhật đầy đủ trường hợp mới phát sinh trong quá trình thực hiện.
- UBND các xã, phường có địa bàn chuyển hóa tổ chức tự đánh giá, chấm điểm; các sở, ban, ngành được giao chủ trì theo dõi từng tiêu chí chịu trách nhiệm kiểm tra, xác nhận kết quả thuộc lĩnh vực quản lý. Ban Chỉ đạo 138 thành phố tổ chức kiểm tra, thẩm định liên ngành trước khi kết luận kết quả chuyển hóa.
- Đối với từng tiêu chí, các cơ quan được giao chủ trì theo dõi, đánh giá căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách để cụ thể hóa thành các tiêu chí phụ để chấm điểm bảo đảm khách quan, sát hợp, đánh giá đúng thực trạng.

II. BỘ TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	KẾT QUẢ CHUYỂN HÓA TRỰC TIẾP, GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH ANTT	30		
1	Giải quyết các địa bàn, tuyến, điểm và vấn đề phức tạp đã xác định ở giai đoạn 1	8	8 điểm: 100% được giải quyết, kiểm soát, không tái diễn. 5 điểm: từ 90% trở lên, số còn lại được kiểm soát. 2 điểm: từ 70% đến dưới 90%. 0 điểm: dưới 70% hoặc còn vấn đề trọng điểm chưa kiểm soát.	Công an thành phố chủ trì; sở, ngành phụ trách lĩnh vực xác nhận.

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
2	Giữ vững ổn định an ninh, không để phát sinh “điểm nóng”, vụ việc phức tạp, đột xuất, bất ngờ	6	6 điểm: không phát sinh; các vấn đề tồn tại được giải quyết ổn định. 3 điểm: còn vụ việc nhưng được kiểm soát, không phát triển phức tạp. 0 điểm: phát sinh điểm nóng hoặc vụ việc phức tạp do chậm phát hiện, xử lý.	Công an thành phố chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố.
3	Kéo giảm tội phạm về trật tự xã hội	8	8 điểm: kéo giảm từ 15% trở lên, không phát sinh vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, gây bức xúc. 6 điểm: giảm từ 10% đến dưới 15%. 4 điểm: giảm từ 5% đến dưới 10%. 2 điểm: giảm dưới 5%. 0 điểm: để tăng tội phạm về trật tự xã hội hoặc để loại tội phạm trọng điểm tái diễn phức tạp.	Công an thành phố.
4	Chuyển hóa tình hình ma túy	8	8 điểm: không còn điểm mua bán, tổ chức, chứa chấp, sử dụng trái phép chất ma túy; 100% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy được phát hiện, quản lý, xử lý hoặc hỗ trợ theo quy định; số đối tượng có HKTT tại địa bàn phạm tội về ma túy trên địa bàn kéo giảm từ 20% trở lên. 6 điểm: không còn điểm phức tạp và tỷ lệ quản lý đạt 100%; số đối tượng có HKTT tại địa bàn phạm tội về ma túy trên địa bàn được kéo giảm từ 10% đến 20%. 3 điểm: không còn điểm phức tạp và tỷ lệ quản lý đạt 100%; số đối tượng có HKTT tại địa bàn phạm tội về ma túy trên	Công an thành phố chủ trì, phối hợp Sở Y tế

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			địa bàn được kéo giảm dưới 10%. 0 điểm: còn hoặc phát sinh điểm ma túy phức tạp chưa giải quyết; số đối tượng có HKTT tại địa bàn phạm tội về ma túy tăng.	
II	PHÒNG NGỪA XÃ HỘI, GIẢI QUYẾT NGUYÊN NHÂN, ĐIỀU KIỆN PHÁT SINH TỘI PHẠM	25		
5	Quản lý, giáo dục thanh thiếu niên, phòng ngừa vi phạm từ gia đình, nhà trường và xã hội	6	6 điểm: 100% trường hợp nguy cơ được rà soát, phân công quản lý, giáo dục; từ 80% trở lên có chuyển biến, không tái vi phạm. 4 điểm: 100% trường hợp nguy cơ được rà soát, phân công quản lý, giáo dục; từ 50% đến dưới 80% có chuyển biến, không tái vi phạm. 2 điểm: 100% trường hợp nguy cơ được rà soát, phân công quản lý, giáo dục; từ dưới 50% có chuyển biến, không tái vi phạm. 0 điểm: tỷ lệ rà soát, phân công quản lý dưới 100% hoặc để trường hợp đã xác định nguy cơ gây ra vụ việc về ANTT do buông lỏng quản lý.	Sở Giáo dục và Đào tạo; phối hợp Thành Đoàn, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố
6	Hòa giải ở cơ sở, phát hiện và giải quyết mâu thuẫn trong nội bộ Nhân dân	5	5 điểm: 100% mâu thuẫn được tiếp nhận, phân loại; từ 90% trở lên được giải quyết ổn thỏa, không phát triển thành vụ việc ANTT.	Sở Tư pháp; phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			3 điểm: từ 80% đến dưới 90%. 1 điểm: từ 70% đến dưới 80%. 0 điểm: dưới 70% hoặc để mâu thuẫn đã biết kéo dài, phát triển thành vụ việc nghiêm trọng.	thành phố, UBND các xã, phường
7	Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, sinh kế và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng	5	5 điểm: 100% trường hợp có nhu cầu, đủ điều kiện được rà soát; từ 80% trở lên được tiếp cận biện pháp hỗ trợ phù hợp. 3 điểm: từ 70% đến dưới 80%. 1 điểm: từ 50% đến dưới 70%. 0 điểm: dưới 50% hoặc còn trường hợp nguy cơ cao không có cơ quan, tổ chức phụ trách.	Sở Nội vụ; phối hợp Ngân hàng Chính sách xã hội, MTTQ, các đoàn thể, UBND các xã, phường
8	Quản lý, điều trị, hỗ trợ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người có vấn đề sức khỏe tâm thần	4	4 điểm: 100% trường hợp đã phát hiện được quản lý, điều trị, hỗ trợ theo quy định. 2 điểm: từ 90% trở lên. 1 điểm: từ 80% đến dưới 90%. 0 điểm: dưới 80%.	Sở Y tế; phối hợp Công an thành phố
9	Phát huy phong trào toàn dân bảo vệ ANTT, các mô hình tự quản và vai trò cộng đồng	5	5 điểm: Xây dựng hoặc duy trì, nhân rộng ít nhất từ 01 mô hình “Dân vận khéo” của Công an cấp xã và từ 02 mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (trong đó có 01 mô hình phòng, chống tội phạm) trở lên hoạt động hiệu quả được cấp trên ghi nhận 3 điểm: Có ít nhất 02 mô hình phong cơ bản duy trì hiệu quả.	Công an thành phố phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, các đoàn thể, UBND các xã, phường

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			1 điểm: Có mô hình nhưng hoạt động còn hình thức. 0 điểm: Không có mô hình.	
III	NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, KHẮC PHỤC SƠ HỎ, THIẾU SÓT	15		
10	Khắc phục các sơ hở, thiếu sót trong quản lý nhà nước đã được xác định tại giai đoạn 1	4	6 điểm: 100% nội dung được khắc phục đúng hạn. 4 điểm: từ 90% trở lên. 2 điểm: từ 70% đến dưới 90%. 0 điểm: dưới 70% hoặc còn sơ hở trọng yếu làm phát sinh phức tạp.	UBND các xã, phường tổng hợp; từng sở, ngành chịu trách nhiệm xác nhận phần việc thuộc lĩnh vực quản lý.
11	Quản lý cư trú, lưu trú, người nước ngoài	3	3 điểm: 100% hộ, nhân khẩu, cơ sở lưu trú và người nước ngoài được rà soát, cập nhật đúng thực tế; 100% vi phạm, vụ việc phát hiện được xử lý kịp thời. 2 điểm: Tỷ lệ rà soát, cập nhật đạt từ 90% đến dưới 100%; cơ bản nắm chắc tình hình, không phát sinh các vụ việc phức tạp do nguyên nhân chủ quan. 0 điểm: Tỷ lệ rà soát dưới 90% hoặc để xảy ra trường hợp cư trú, lưu trú, người nước ngoài hoạt động trên địa bàn nhưng không được phát hiện, quản lý, dẫn đến vụ việc phức tạp về ANTT.	Công an thành phố; phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
12	Quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện	4	4 điểm: 100% cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được tuyên truyền, hướng dẫn, ký cam kết chấp hành quy định; không có cơ sở bị tội phạm lợi dụng hoạt động hoặc hoạt động khi chưa được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT. 2 điểm: 100% cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được tuyên truyền, hướng dẫn, ký cam kết chấp hành quy định của pháp luật; không có cơ sở bị tội phạm lợi dụng hoạt động. 1 điểm: tỷ lệ cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được tuyên truyền, hướng dẫn, ký cam kết chấp hành quy định của pháp luật dưới 100%; không có cơ sở bị tội phạm lợi dụng hoạt động. 0 điểm: có cơ sở bị tội phạm lợi dụng hoạt động.	Công an thành phố; phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
13	Khắc phục tồn tại về đô thị, đất đai, môi trường, không gian công cộng và các lĩnh vực quản lý xã hội có tác động đến ANTT	4	4 điểm: 100% vấn đề trọng điểm được xử lý. 3 điểm: từ 90% trở lên. 1 điểm: từ 70% đến dưới 90%. 0 điểm: dưới 70% hoặc để tồn tại kéo dài trở thành nguyên nhân trực tiếp phát sinh phức tạp.	Sở Xây dựng chủ trì tổng hợp; phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương
IV	PHÒNG NGỪA NGHIỆP VỤ, ĐÁU TRANH, XỬ LÝ TỘI PHẠM VÀ VI PHẠM PHÁP LUẬT	15		
14	Rà soát, phân loại, quản lý đối tượng và các yếu tố nguy cơ phát sinh tội phạm	5	5 điểm: 100% đối tượng, nhóm nguy cơ được rà soát, phân loại, phân công quản lý; không để sót, mất quản lý. 3 điểm: đạt từ 95% trở lên.	Công an thành phố.

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			1 điểm: từ 90% đến dưới 95%. 0 điểm: dưới 90% hoặc để đối tượng đã xác định nguy cơ gây vụ việc nghiêm trọng do buông lỏng quản lý.	
15	Đấu tranh, triệt xóa băng, nhóm, ổ nhóm, tụ điểm, tuyến, điểm tội phạm phức tạp	3	6 điểm: 100% băng, nhóm, ổ nhóm, tụ điểm đã xác định được triệt xóa hoặc vô hiệu hóa, không tái hình thành. 4 điểm: từ 90% trở lên. 2 điểm: từ 70% đến dưới 90%. 0 điểm: còn băng, nhóm, tụ điểm trọng điểm chưa được giải quyết.	Công an thành phố.
16	Điều tra, khám phá án về trật tự xã hội	4	4 điểm: Đạt tỷ lệ từ 90% trở lên. 2 điểm: Đạt tỷ lệ từ 80% đến dưới 90%. 1 điểm: Đạt tỷ lệ từ 75% đến dưới 80%. 0 điểm: Tỷ lệ dưới 75%.	Công an thành phố chủ trì, phối hợp Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân
17	Tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm	3	3 điểm: 100% tố giác, tin báo được tiếp nhận, xử lý đúng quy định; tỷ lệ giải quyết đạt từ 95% trở lên. 2 điểm: 100% tố giác, tin báo được tiếp nhận, xử lý đúng quy định; tỷ lệ giải quyết đạt từ 90% đến dưới 95%. 1 điểm: 100% tố giác, tin báo được tiếp nhận, xử lý đúng quy định; tỷ lệ giải quyết đạt từ 85% đến dưới 90%. 0 điểm: Tỷ lệ giải quyết đạt dưới 85%.	Công an thành phố chủ trì, phối hợp Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân
V	HẠ TẦNG, CÔNG NGHỆ VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHUYỂN HÓA	8		

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
18	Khắc phục các bất cập về giao thông, đô thị, chiếu sáng, PCCC và không gian công cộng tại địa bàn chuyển hóa	4	4 điểm: 100% hạng mục cấp thiết đã xác định được xử lý. 3 điểm: từ 80% trở lên. 1 điểm: từ 60% đến dưới 80%. 0 điểm: dưới 60% hoặc còn hạng mục cấp thiết kéo dài ảnh hưởng trực tiếp ANTT.	Sở Xây dựng; phối hợp Công an thành phố
19	Camera, hạ tầng số, kết nối dữ liệu và nguồn lực phục vụ quản lý địa bàn	4	4 điểm: cơ bản hoàn thiện các nhu cầu cấp thiết, dữ liệu/camera được khai thác thực chất. 3 điểm: đạt từ 80% nhu cầu. 1 điểm: từ 60% đến dưới 80%. 0 điểm: dưới 60% hoặc đầu tư nhưng không khai thác hiệu quả.	Sở Khoa học và Công nghệ; phối hợp Công an thành phố, UBND các xã, phường
VI	TÍNH BỀN VỮNG VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NHÂN DÂN	7		
20	Duy trì kết quả, không để tái diễn phức tạp sau khi xử lý	3	3 điểm: các địa bàn, tuyến, điểm đã xử lý duy trì ổn định đến thời điểm thẩm định; có lực lượng, cá nhân tiếp tục phụ trách và cơ chế quản lý sau chuyển hóa. 2 điểm: còn tồn tại nhỏ nhưng được kiểm soát. 0 điểm: tái diễn phức tạp hoặc buông lỏng sau chuyển hóa.	Thành viên Ban Chỉ đạo 138 phụ trách địa bàn kiểm tra, xác nhận.
21	Mức độ hài lòng của Nhân dân đối với chuyển biến về ANTT tại địa bàn (<i>khảo sát ngẫu nhiên 100 trường hợp</i>)	4	4 điểm: từ 90% trở lên hài lòng. 3 điểm: từ 85% đến dưới 90%. 2 điểm: từ 80% đến dưới 85%.	Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố chủ trì tổ chức lấy ý kiến; phối hợp UBND các xã, phường.

STT	Tiêu chí, nội dung đánh giá	Điểm	Cách chấm điểm	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
			1 điểm: từ 70% đến dưới 80%. 0 điểm: dưới 70%.	
	TỔNG ĐIỂM	100		

III. XẾP LOẠI KẾT QUẢ CHUYỂN HÓA

1. Đạt và bền vững: từ 90 đến 100 điểm.

Ngoài tổng điểm, phải đồng thời bảo đảm không có tiêu chí nào 0 điểm; tỷ lệ Nhân dân hài lòng đạt từ 80% trở lên.

2. Đạt nhưng cần tiếp tục củng cố: từ 75 đến dưới 90 điểm.

Các vấn đề trọng điểm cơ bản đã được kiểm soát nhưng một số tiêu chí về phòng ngừa xã hội, quản lý nhà nước, hạ tầng hoặc cơ chế duy trì chưa thật sự bền vững; phải tiếp tục lập danh sách nhiệm vụ để củng cố sau thời điểm kết thúc Kế hoạch.

3. Chưa đạt: dưới 75 điểm.

Không phụ thuộc tổng điểm, xếp loại “Chưa đạt” nếu thuộc một trong các trường hợp: còn vấn đề trọng điểm đã xác định từ giai đoạn 1 nhưng chưa được kiểm soát; phát sinh “điểm nóng” hoặc địa bàn, tụ điểm tội phạm, ma túy phức tạp chưa giải quyết; còn băng, nhóm, tụ điểm trọng điểm chưa triệt xóa.